

Số: 126/2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Hải Dương
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 5133/TTr-SGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Hải Dương trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Hải Dương (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Trung tâm là cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; có chức năng cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu, trụ sở làm việc; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Tổ chức đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo nghề nghiệp phổ thông và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông.

3. Tổ chức đào tạo thường xuyên theo quy định với các chương trình đào tạo như sau:

a) Chương trình đào tạo thường xuyên theo yêu cầu của người học; chương trình bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp.

b) Chương trình đào tạo theo hình thức kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề.

c) Chương trình chuyển giao công nghệ.

d) Chương trình đào tạo khác có thời gian đào tạo dưới 03 tháng.

đ) Chương trình đào tạo để lấy bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp và chứng chỉ sơ cấp theo hình thức đào tạo thường xuyên.

4. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tuyển sinh và quản lý người học.

5. Công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; điều kiện để đảm bảo chất lượng dạy và học; mức học phí và miễn, giảm học phí; kết quả kiểm định chất lượng đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo.

6. Tổ chức giảng dạy, học tập theo mục tiêu, chương trình đào tạo; cấp bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp cho người học; tổ chức cho người học học tập, thực hành và thực tập tại doanh nghiệp thông qua hợp đồng doanh nghiệp.

7. Được sử dụng chương trình đào tạo của nước ngoài đã được tổ chức giáo dục, đào tạo nước ngoài hoặc quốc tế có uy tín công nhận về chất lượng để thực hiện nhiệm vụ đào tạo theo quy định của pháp luật;

8. Liên kết hoạt động đào tạo trong nước; liên kết hoạt động đào tạo với nước ngoài theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và pháp luật có liên quan.

9. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

11. Tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động; tổ chức cho nhà giáo thực tập sản xuất tại doanh nghiệp để cập nhật, nâng cao kỹ năng nghề; tổ chức cho nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia các hoạt động xã hội.

12. Thực hiện kiểm định và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.

13. Tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm cho người học theo quy định.

14. Được thành lập doanh nghiệp, được tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

15. Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, pháp luật có liên quan của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình đào tạo khi tổ chức đào tạo cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

16. Nghiên cứu khoa học để phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

17. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Có cơ chế để người học, nhà giáo và xã hội tham gia đánh giá chất lượng đào tạo nghề nghiệp.

18. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc chỉ đạo một số nhiệm vụ công tác được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm đi vắng, một Phó Giám đốc Trung tâm được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác có liên quan đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm, gồm:

a) Phòng Đào tạo - Tuyển sinh

b) Phòng Hành chính - Tổ chức;

3. Các Phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao theo vị trí việc làm và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện Quyết định này: Ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng thuộc Trung tâm; ban hành các quy chế, quy định của Trung tâm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định này, Giám đốc Trung tâm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Hải Dương căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ GD&ĐT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND TP;
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Công TTĐT TP, Công báo TP;
- Các Phòng: NVKTGS, NC, VX;
- Lưu: VT, NVKTGS, V.H.Nam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu